

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 33 /2016/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 04 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp
xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và
cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 104/TTr-SXD ngày 01 tháng 11 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (kèm theo Quy định).

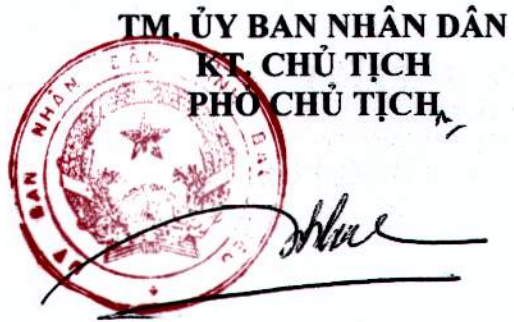
Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2016 và thay thế Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quy định về phân cấp quản lý nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ; Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để giám sát);
- UBMT TQVN tỉnh và Đoàn thể;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP - UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng công báo);
- Tr, PTr Phòng: Phòng KT, TH - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, (th001).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH,**

Vương Phương Nam

QUY ĐỊNH

**Về phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang
và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (*trừ nghĩa trang liệt sỹ*) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng: Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện*), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã*), các tổ chức trong và ngoài nước có liên quan đến các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Phân cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được phân cấp theo quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng với quy mô sử dụng đất như sau:

1. Nghĩa trang cấp I: Nghĩa trang Quốc gia;
2. Nghĩa trang cấp II: Có quy mô diện tích đất từ 30 ha đến 60 ha;
3. Nghĩa trang cấp III: Có quy mô diện tích đất từ 10 ha đến dưới 30 ha;
4. Nghĩa trang cấp IV: Có quy mô diện tích đất nhỏ hơn 10 ha;
5. Cơ sở hỏa táng: Cấp II với mọi quy mô.

Điều 3. Các nguyên tắc đối với hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Tất cả các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải được quy hoạch. Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng tuân thủ pháp luật về quy hoạch, xây dựng và bảo vệ môi trường.

2. Việc quản lý đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân theo pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; đảm bảo an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.

3. Việc táng được thực hiện trong các nghĩa trang, trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo phải đảm bảo vệ sinh môi trường và được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

5. Vệ sinh mai táng, hỏa táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định về y tế.

6. Chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng có trách nhiệm quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

7. Các đối tượng bảo trợ xã hội khi chết được hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định hiện hành.

8. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng phải tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Chương II

QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, ĐI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 4. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh

1. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh nhằm cụ thể hóa nội dung định hướng quy hoạch nghĩa trang trong đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh. Trình tự, thủ tục về lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh tuân theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

2. Nhiệm vụ, nội dung, hồ sơ đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh thực hiện theo Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 5. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Quy hoạch chi tiết nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được lập, thẩm định, phê duyệt tuân thủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, bao gồm:

1. Yêu cầu đối với quy hoạch xây dựng nghĩa trang:

a) Các khu chức năng chủ yếu: Khu hung táng; khu chôn cất một lần; khu cát táng.

b) Các công trình chức năng:

- Khu văn phòng làm việc, nhà kho, nhà chờ, thường trực, kiốt bán hàng, khu vệ sinh.

- Khu dành cho các hoạt động tưởng niệm, thờ cúng.

- Khu tổ chức lễ tang: Nơi tổ chức lễ tang trước khi chôn cất hoặc hỏa táng.

- Khu kỹ thuật: Khu rửa hài cốt, khu bảo quản thi hài.

- Khu để tiêu cốt, tro cốt: Nơi để các tiêu cốt sau cải táng và lộ tro cốt sau khi hỏa táng thi hài.

- Hạ tầng kỹ thuật: Cổng, hàng rào, sân, đường, bãi đỗ xe, cấp nước, thu gom chất thải rắn, thu gom và xử lý nước thải, nước thấm từ các mộ hung táng, chiếu sáng, cây xanh, mặt nước, tiểu cảnh.

c) Tỷ lệ sử dụng đất (*tính trên tổng diện tích đất*) nghĩa trang: Diện tích khu mai táng tối đa là 60%; các công trình chức năng và hạ tầng kỹ thuật tối thiểu là 40%.

d) Diện tích sử dụng đất cho mỗi mộ:

- Diện tích sử dụng đất cho mỗi mộ hung táng và chôn cất một lần tối đa là $5\text{m}^2/\text{mộ}$ đối với người lớn và $3\text{m}^2/\text{mộ}$ trẻ em.

- Diện tích sử dụng đất cho mộ cát táng và lộ tro cốt sau hỏa táng tối đa là $3\text{m}^2/\text{mộ}$.

đ) Thể tích ô để lộ tro cốt hỏa táng tối đa là $0,125\text{ m}^3$.

e) Kích thước mộ và huyệt mộ:

Mộ hung táng hoặc chôn cất một lần:

- Kích thước mộ (*dài x rộng x cao*): $2,4\text{ m} \times 1,4\text{ m} \times 0,8\text{ m}$.

- Kích thước huyệt mộ (*dài x rộng x cao*): $2,2\text{ m} \times 0,9\text{ m} \times 1,5\text{ m}$.

Mộ cát táng và mộ chôn cất lộ tro cốt sau hỏa táng:

- Kích thước mộ (*dài x rộng x cao*): $1,5\text{ m} \times 1,0\text{ m} \times 0,8\text{ m}$.

- Kích thước huyệt mộ (*dài x rộng x cao*): $1,2\text{ m} \times 0,8\text{ m} \times 0,8\text{ m}$.

g) Kích thước ô để lộ tro cốt (*dài x rộng x cao*): $0,5\text{ m} \times 0,5\text{ m} \times 0,5\text{ m}$.

h) Chiều rộng lối đi trong nghĩa trang: Trục giao thông chính tối thiểu là 7 m; đường giữa các lô mộ tối thiểu là 3,5m; lối đi bên trong các lô mộ tối thiểu là 1,2 m; khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ liên tiếp tối thiểu là 0,8 m; khoảng cách giữa 2 mộ liên tiếp cùng hàng tối thiểu là 0,6 m.

2. Yêu cầu quy hoạch đối với cơ sở hỏa táng:

a) Các khu chức năng chủ yếu:

- Khu chức năng: Văn phòng làm việc, kho, phòng khách, khu vệ sinh; phòng chờ, khu tổ chức tang lễ, phòng lạnh bảo quản thi hài; Lò hỏa táng và nơi lưu cốt.

- Hạ tầng kỹ thuật: Cổng, hàng rào, đường, sân, bãi đỗ xe, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chiếu sáng, thu gom chất thải rắn, cây xanh, mặt nước, tiểu cảnh.

b) Diện tích sử dụng đất (tỷ lệ sử dụng đất (*tính trên tổng diện tích đất*)) cơ sở hỏa táng: Khu văn phòng tối đa là 10%; khu tang lễ và hỏa táng tối đa là 30%; nhà lưu cốt tối đa là 25%; hạ tầng kỹ thuật tối đa là 35%.

3. Nhiệm vụ, nội dung, hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo Khoản 2, Khoản 3, Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng và cơ sở hỏa táng.

4. Trường hợp cơ sở hỏa táng được xây dựng ngoài nghĩa trang, nội dung quy hoạch chi tiết xây dựng cơ sở hỏa táng bao gồm:

- a) Xác định ranh giới, quy mô xây dựng cơ sở hỏa táng;
- b) Phân tích, đánh giá hiện trạng đất xây dựng, các điều kiện tự nhiên, địa hình, địa chất thủy văn, hạ tầng kỹ thuật, môi trường khu vực quy hoạch xây dựng; xác định công nghệ hỏa táng, nhu cầu hỏa táng, quy mô lò hỏa táng, chỉ tiêu sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật;
- c) Quy hoạch sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan và hạ tầng kỹ thuật. Giải pháp kết nối với các công trình hạ tầng kỹ thuật bên trong và ngoài phạm vi lập quy hoạch ;
- d) Đánh giá môi trường chiến lược.

Điều 6. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

2. Các công trình hạ tầng kỹ thuật trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải được xây dựng đồng bộ.

3. Xây dựng mộ, bia mộ, nhà lưu tro cốt và các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ và khoảng cách giữa các lô mộ, hàng mộ, các mộ; kích thước ô để lộ tro cốt thực hiện theo Khoản 1 Điều 5 của Quy định này.

Điều 7. Cải tạo nghĩa trang

1. Nghĩa trang được cải tạo khi còn phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh, còn diện tích hoặc có quỹ đất để mở rộng để tiếp tục các hoạt động táng nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

2. Nội dung cải tạo nghĩa trang:

- a) Xác lập ranh giới, thời gian sử dụng và phạm vi phục vụ;
- b) Trồng cây xanh xung quanh và trong nghĩa trang;
- c) Cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- d) Đối với diện tích đất chưa sử dụng: Phân khu vực táng, phân lô mộ, nhóm mộ, hàng mộ; quy định về diện tích, kích thước và kiến trúc mộ.

Điều 8. Đóng cửa nghĩa trang

1. Đóng cửa nghĩa trang khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và theo quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh.

2. Các công việc phải thực hiện khi đóng cửa nghĩa trang:

a) Ủy ban nhân dân cấp quản lý quyết định đóng cửa và thông báo công khai việc đóng cửa nghĩa trang;

b) Triển khai khắc phục môi trường (nếu có);

c) Phải cải tạo thành khu vực cảnh quan, cây xanh trên địa bàn, chỉnh trang lại hệ thống hạ tầng kỹ thuật, mộ chí; có mốc giới và nêu rõ khu vực nghĩa trang đã đóng cửa và có biện pháp ngăn cách không gian xung quanh bằng tường rào hoặc hàng rào cây xanh bảo đảm mỹ quan.

Điều 9. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ đối với các trường hợp:

a) Gây ô nhiễm môi trường, cảnh quan nghiêm trọng mà không có khả năng khắc phục, ảnh hưởng đến môi trường sống cộng đồng, không còn phù hợp với nghĩa trang vùng tỉnh;

b) Phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các công việc phải thực hiện khi di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ:

a) Ủy ban nhân dân cấp quản lý quyết định và thông báo công khai di chuyển nghĩa trang và nghĩa trang được di chuyển tới;

b) Đối với các phần mộ lẻ không rõ thân nhân, Ủy ban nhân dân cấp xã tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân trước khi lập kế hoạch di chuyển;

c) Tiến hành công tác di chuyển vào các nghĩa trang được xây dựng và quản lý theo quy hoạch; quá trình di chuyển phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường; thực hiện các chính sách về giải tỏa, đền bù theo quy định của pháp luật.

Chương III PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HÓA TÁNG

Điều 10. Phân cấp thẩm quyền quản lý và xác định đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang

1. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với nghĩa trang:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng quản lý quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nghĩa trang cấp II, III, IV.

2. Đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang:

a) Sở Xây dựng xác định và giao đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang vùng tỉnh được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định và giao đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang cấp II, III, IV được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

c) Các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước.

Điều 11. Phân cấp thẩm quyền quản lý và xác định đơn vị trực tiếp quản lý cơ sở hỏa táng

1. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với nghĩa trang:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng quản lý cơ sở hỏa táng được xây dựng theo quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý cơ sở hỏa táng theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang.

2. Đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở hỏa táng:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định và giao đơn vị quản lý cơ sở hỏa táng theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

b) Các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy hoạch xây dựng nghĩa trang vùng tỉnh trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức lập, trình Sở Tài chính thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh.

3. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, Sở Xây dựng tổ chức lập giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trình Sở Tài chính thẩm định.

4. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cải tạo, mở rộng, đóng cửa, di dời nghĩa trang cấp II, III, cấp IV và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang vùng tỉnh.

6. Thanh tra Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng do mình quản lý.

7. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quy hoạch xây dựng hệ thống nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

8. Tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh theo định hàng năm về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải xem xét và cân đối quỹ đất để bố trí những công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo đúng quy định.

2. Kiểm tra, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh về thủ tục đất, cho thuê đất.

3. Hướng dẫn chủ đầu tư lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Chủ trì thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan kiểm tra, thanh tra việc niêm yết công khai giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng; thu phí, lệ phí và các khoản tiền khác liên quan đến dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng.

2. Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, Sở Tài chính tổ chức thẩm định phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Đối với các nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, Sở Tài chính tổ chức thẩm định phương án khai thác kinh doanh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Bố trí ngân sách hàng năm theo kế hoạch để đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Hướng dẫn thực hiện việc đảm bảo yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Y tế.

2. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về an toàn, vệ sinh phòng dịch trong các hoạt động mai táng và hỏa táng.

Điều 17. Trách nhiệm Sở Khoa học và Công nghệ

Tư vấn, kiểm định về tiêu chuẩn thiết bị công nghệ trong lĩnh vực hòa táng và các công nghệ mới sử dụng cho việc táng.

Điều 18. Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

1. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành danh mục, cơ chế chính sách hỗ trợ, ưu đãi, mời gọi đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch nghĩa trang, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt.

2. Kêu gọi đầu tư, dần xóa bỏ việc xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng từ nguồn vốn ngân sách.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh để từng bước khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, thiếu mỹ quan, sử dụng đất không hiệu quả và dần tạo lập thói quen táng văn minh, hiện đại và phù hợp với phong tục, tập quán tốt, nét đẹp văn hoá của người dân địa phương.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố, có trách nhiệm:

1. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nội dung quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, đảm bảo phù hợp với quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chỉ đạo công tác quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

4. Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý.

5. Tổ chức lập kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Thỏa thuận để chủ đầu tư phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang từ nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước.

7. Phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn.

8. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

9. Tổ chức kiểm tra và xử lý các vi phạm về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

10. Báo cáo về Sở Xây dựng theo định kỳ hàng năm về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn huyện.

Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân đối với các phần mộ lẽ không rõ thân thân trước khi di chuyển.

3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng cho nhân dân trên địa bàn.

4. Tuyên truyền, giáo dục, vận động các tổ chức, cá nhân táng người chết vào các nghĩa trang đã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch.

5. Kiểm tra và báo cáo kịp thời với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện việc các tổ chức, cá nhân táng người chết ngoài các nghĩa trang đã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch để có biện pháp xử lý.

6. Báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ hàng năm về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn.

Điều 22. Trách nhiệm của đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. Đơn vị quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước:

a) Thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành;

c) Thực hiện đúng giá dịch vụ nghĩa trang khi được phê duyệt;

d) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP;

đ) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt;

g) Tổ chức niêm yết công khai nội quy, quy chế, quy trình, bảng giá dịch vụ nghĩa trang;

e) Đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang có trách nhiệm xây dựng nội quy tại nghĩa trang;

h) Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền về tình hình quản lý sử dụng nghĩa trang;

i) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị quản lý nghĩa trang do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng: Là đơn vị do nhà đầu tư trực tiếp quản lý vận hành hoặc thuê để quản lý nghĩa trang:

a) Phê duyệt, ban hành nội quy, triển khai quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được cấp có thẩm quyền thỏa thuận. Sau khi ban hành chủ đầu tư phải gửi cho cơ quan quản lý Nhà nước theo phân cấp để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện;

b) Thực hiện giá dịch vụ nghĩa trang theo phương án khai thác kinh doanh được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đối với các nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng;

c) Thực hiện các trách nhiệm khác như được quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 23. Trách nhiệm đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Phải có các điều kiện về năng lực được quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Xây dựng nội quy quản lý cơ sở hỏa táng, thực hiện dịch vụ hỏa táng theo đúng giá dịch vụ hỏa táng đã được niêm yết công khai; thực hiện đúng quy trình quản lý vận hành lò hỏa táng, định kỳ kiểm tra, bảo trì các thiết bị liên quan đến việc hỏa táng đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.

3. Lập và lưu trữ hồ sơ hỏa táng theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

4. Sau khi hỏa táng, người quản lý cơ sở hỏa táng ghi rõ ngày, giờ tổ chức hỏa táng vào giấy hỏa táng, ký tên đóng và trả lại cho người sử dụng dịch vụ hỏa táng.

5. Ký hợp đồng với đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn hoặc tự xử lý chất thải rắn phát sinh từ cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật.

6. Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền về tình hình hoạt động cơ sở hỏa táng.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các nội dung khác về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng chưa được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và các quy định có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Signature

Vương Phương Nam

